

CHỦ ĐỀ 4: MỘT SỐ NGHỀ GẦN GŨI - NGÀY 20-11 (Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 04 tuần. từ ngày 11/11 đến ngày 06/12/2024)
Chủ đề nhánh 3: Một số nghề truyền thống của địa phương . Tuần 3: Từ ngày 25/11 đến ngày 29/11/2024
Giáo viên phụ trách chính: Sáng: Nguyễn Thị Thu; Chiều: Lầu Thị Dung.

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	80 - 90 phút	- Cô đón trẻ, cô nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Cho trẻ chơi với đồ chơi tự do ở các góc, xem vi deo về một số nghề truyền thống của địa phương. Trò chuyện về một số nghề truyền thống của địa phương. - Điềm danh trẻ * Các động tác phát triển: - Hô hấp: Thổi bóng bay - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao - Bụng,lườn: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái - Chân: Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang * Mục tiêu: - Nhằm phát triển thể lực cho trẻ. Trẻ được hít thở không khí trong lành, tạo tâm thế thoải mái cho trẻ bước vào ngày mới - Trẻ biết tập đúng các động tác thể dục, nghe nhạc và vận động theo cô. * Chuẩn bị: Tâm thế trẻ thoải mái . Trang phục gọn gàng dễ vận động, sân tập sạch sẽ, bằng phẳng không có vật sắc nhọn các động tác thể dục, nhạc, gậy thể dục * Tổ chức hoạt động: - Khởi động: Cho trẻ đi thường - đi bằng mũi chân - đi thường - gót chân- đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường - chuyển đội hình hai hàng ngang - Trọng động: Trẻ tập các động tác phát triển chung theo nhạc (Hô hấp, tay, bụng, chân) dưới sự hướng dẫn của cô, mỗi động tác cô cho trẻ tập 2 lần x 8 nhịp + Trò chơi: Con voi, gieo hạt, con muỗi, con thỏ (Thay đổi trong tuần) - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng vào lớp				
Học	30 - 40 phút	Thể dục Tung bắt bóng tại chỗ	LQVCC Tập tô, tập đồ chữ I, t, c	LQVT Củng cố số lượng phạm vi 7, NB số 7 Số TT trong phạm vi 7	KPXH Nghề truyền thống của địa phương	Âm nhạc NDTT: DH: Đi cấy NDKH: NH: Em đi giữa biển vàng TCÂN: Nghe tiết tấu tìm đồ vật

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Chơi ngoài trời	30 - 40 phút	- HĐ quan sát có mục đích: Cây hồng xiêm, thân cây hồng xiêm, cành cây hồng xiêm, lá cây, ca múa hát tập thể (Thứ 6) - Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột, ô tô và chim sẻ, tung bóng, nhảy vào nhảy ra, chạy tiếp cò, lộn cầu vòng, tìm nhà, cáo và thỏ, dung dăng dung dẻ, rồng rắn lên mây - Chơi theo ý thích: Vẽ trên sân trường, chơi với cát, sỏi, lá cây, rơm, rạ, chơi với đồ chơi ngoài trời.....				
Chơi, hoạt động ở các góc	40 - 50 phút	* Tên các góc: - Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi - Góc phân vai: Bác sĩ, bán hàng, gia đình... - Góc TH: Vẽ, tô màu, về 1 số dụng cụ của 1 số nghề truyền thống của địa phương - Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, lau lá cây, tưới nước.... * Mục đích, yêu cầu: - Trẻ biết xây dựng trang trại chăn nuôi, biết dùng gạch, nút nhựa xây hàng rào, biết lắp ghép thành nhà, cây , hoa..... - Trẻ biết bắt chước công việc của Bác sĩ, bác bán hàng, biết bắt chước công việc trong gia đình.... - Trẻ biết vẽ, tô màu về 1 số dụng cụ của 1 số nghề truyền thống của địa phương - Trẻ biết hát các bài hát, sử dụng các dụng cụ sắc xô, phách tre..để hát các bài hát về chủ đề - Trẻ biết chăm sóc cây biết lau lá cây, biết sỏi đất, tưới nước, bắt sâu, nhổ cỏ..... * Đồ chơi học liệu: - Khối gỗ, nút nhựa, gạch nhựa, bộ xếp nút, cây hoa, nhà, que tính, cành cây, rơm..... - Sách, vở, bút, đồ chơi bán hàng, đồ chơi bác sĩ, đồ chơi cô giáo, búp bê.... - Bút màu, giấy vẽ, bàn, ghế, giấy màu, keo dán..... - Sắc xô, phách tre, trống, xoong loan..... - Cây cảnh, khăn lau, nước, đồ dùng chăm sóc cây... * Tổ chức hoạt động: - Thỏa thuận trước khi chơi: Cô cho trẻ đọc bài thơ " Bé làm bao nhiêu nghề". Cô trò chuyện với trẻ , cô cho trẻ nhận góc vai chơi. Cô cho trẻ về góc chơi, lấy đồ chơi ra, cô nhắc nhở trẻ sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng cách, biết liên kết các góc chơi với nhau - Quá trình chơi: Cô đến từng góc chơi, nhập vai chơi với trẻ. Cô bao quát, động viên khuyến khích trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình, giúp đỡ trẻ khi gặp khó khăn - Kết thúc: Cô đi nhận xét từng góc chơi và cho trẻ tập trung về góc chơi có nhiều sản phẩm đẹp, sáng tạo, cô cho trẻ nhận xét, giới thiệu về sản phẩm của góc chơi.				

Thứ Hoạt động	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Ăn bữa chính	60 - 70 phút	- Cô giúp đỡ trẻ bé rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng, cho trẻ ăn trưa, Cô giới thiệu các món ăn - Cô động viên trẻ ăn hết xuất, không lãng phí đồ ăn.				
Ngủ	140 - 150 phút	- Cho trẻ lớn giúp cô kê phản ngủ, dải chiếu, chuẩn bị đầy đủ gối cho trẻ, cô cho trẻ ngủ, tạo không khí yên tĩnh cho trẻ ngủ, cô quan tâm tới những trẻ khó ngủ...				
Ăn bữa phụ	20- 30 phút	- Cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, rửa mặt, rửa tay và cho trẻ ăn bữa phụ, động viên trẻ ăn hết xuất không nói chuyện cười đùa trong khi ăn.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 phút	- Ôn KTC: TD: Tung bắt bóng tại chỗ - LQKTM: KPXH: Nghề truyền thống của địa phương , ÂN: Đi cấy - TCM: TCVD: Người chăn nuôi giỏi(Thứ 4) - Vui chơi văn nghệ (Thứ 6) - Hoạt động phòng âm nhạc: Xướng âm các nốt nhạc cơ bản theo đàn(4-5 Tuổi-Thứ 5); Làm quen với đàn ooc gan (5-6 tuổi - Thứ 6) - Kỹ năng sử dụng dụng cụ của một số nghề. - Bình cờ - Nhận xét nêu gương				
Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	60 - 70 phút	- Cho trẻ vệ sinh cá nhân, cô cùng trẻ xem 1 số nghề truyền thống của địa phương. Cho trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa sẻ - Khi bố mẹ đến đón: Trẻ chào cô, chào các bạn, Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, tình hình học tập của trẻ ở lớp, trẻ lấy đồ dùng ra về.				

Giáo viên dạy

**Tổ trưởng chuyên môn
Đã kiểm tra các nội dung**

Phó hiệu trưởng phê duyệt

|